

Số: 191/2023/QĐST-HNGĐ

D, ngày 06 tháng 11 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 322/2023/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1976

Địa chỉ: Thôn P, xã D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa.

- Bị đơn: Ông Giáp Xuân H, sinh năm 1975

Địa chỉ: Thôn P, xã D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Đ và ông Giáp Xuân H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về con chung: Con chung Giáp Thị Khánh H, sinh ngày 22/6/2001 đã trưởng thành, khỏe mạnh nên Tòa án không xem xét. Giao con chung Giáp Minh H, sinh ngày 06/12/2007 cho bà Nguyễn Thị Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng; ông Giáp Xuân H không cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Trong quá trình nuôi dưỡng con chung nếu xét thấy cần thiết bà Đ, ông H đều có quyền yêu cầu Tòa án có thẩm quyền giải quyết về thay đổi người trực tiếp nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Bà Đ và ông H không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị Đ nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm (trong đó có 75.000 đồng án phí bà Đ tự nguyện nộp thay cho ông H) nhưng được trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí mà bà Đ đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2022/0004313 ngày 13 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Hện

D; bà Đ, ông H đã nộp đủ án phí. Hoàn lại cho bà Đ số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm đã nộp.

Trường hợp quyết định được thi hành, theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND D;
- UBND xã D - Nơi đăng ký kết hôn
(Giấy chứng nhận kết hôn số 12 ngày 30/8/2000);
- Chi cục THADS D;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Ngọc Lệ